

BÁO CÁO

Tình hình sản xuất công nghiệp và hoạt động thương mại tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2020

I. Tình hình hoạt động sản xuất công nghiệp

1. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)

Tình hình hoạt động sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh trong tháng 09 có chuyển biến tích cực, hoạt động sản xuất kinh doanh một số ngành công nghiệp bị tác động, ảnh hưởng do dịch covid -19 gây ra trong thời gian qua đang dần hồi phục và ổn định trở lại, tình hình tiêu thụ và xuất khẩu sản phẩm các doanh nghiệp có tín hiệu khả quan; tuy nhiên nhìn chung hoạt động sản xuất trên địa bàn tỉnh vẫn còn bị ảnh hưởng và gặp khó khăn do tình hình dịch bệnh trên thế giới còn diễn biến phức tạp, mặt khác đại dịch covid-19 đã làm suy thoái đến nền kinh tế toàn cầu, nhu cầu tiêu dùng xã hội giảm mạnh đã ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm của doanh nghiệp; ngoài ra trong tháng 9 cơn Bão số 5 đã ảnh hưởng trực tiếp đến địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế gây mất điện diện rộng, làm tốc mái hư hỏng nhà xưởng của doanh nghiệp nên hoạt động sản xuất của một số doanh nghiệp bị gián đoạn trong thời gian ngắn, cũng làm ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng chung của ngành công nghiệp.

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) trên địa bàn tỉnh tháng 09 ước tăng 5,83% so tháng cùng kỳ năm trước. Tính chung 09 tháng đầu năm 2020, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 3,02% so với cùng kỳ năm 2019, trong đó:

- Ngành công nghiệp khai khoáng ước tăng 3,16%;
- Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo ước tăng 4,02%;
- Ngành sản xuất và phân phối điện, nước đã ước giảm 7,58%
- Ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 3,14%.

Trong tháng 9/2020 các ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh cơ bản hoạt động sản xuất trạng thái cầm chừng. Các ngành công nghiệp chủ lực như: dệt may, xi măng, men frit, chế biến thủy hải sản, chế biến dăm gỗ, sản xuất ô tô,..... nhìn chung đều gặp khó khăn trong tiêu thụ sản phẩm, lượng hàng tồn kho lớn

nên các doanh nghiệp phải sản xuất cầm chừng chờ tiêu thụ sản phẩm. Ngành dệt may, sau một thời gian chuyển hướng đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm khẩu trang vải, khẩu trang vải kháng khuẩn phục vụ nhu cầu phòng- chống dịch của các nước trên thế giới, đến nay nhu cầu khẩu trang đã bão hòa, hiện trên địa bàn chỉ còn 03 doanh nghiệp (Công ty Scavi, công ty CP dệt may Phú Hòa An, công ty CP Dệt may Huế) còn may khẩu trang, các doanh nghiệp còn lại đã nối lại các hợp đồng và sản xuất các sản phẩm may truyền thống, tuy nhiên mức độ thực hiện các hợp đồng và thị trường tiêu thụ còn giảm nhiều so với thời điểm trước dịch; sản xuất xi măng gặp khó khăn do bắt đầu bước vào mùa mưa lũ, nhu cầu tiêu thụ giảm mạnh; ngành chế biến dăm gỗ gặp khó khăn đầu ra sản phẩm do ảnh hưởng của dịch bệnh covid-19, nhu cầu tiêu dùng giấy và các sản phẩm chế biến từ nguyên liệu dăm gỗ trên thế giới giảm, các đối tác nước ngoài hạn chế nhập khẩu nên các doanh nghiệp đang tồn kho sản phẩm lớn; sản xuất ô tô bị giảm mạnh do tình hình tiêu thụ sản phẩm tiếp tục gặp khó khăn.

Riêng hoạt động sản xuất tiêu thụ bia tiếp tục duy trì kết quả khả quan. Sản lượng bia 9 tháng đầu năm ước đạt 189,65 triệu lít, tăng 5,04% so với cùng kỳ, trong đó chủ yếu nhờ đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu tiêu thụ bia vào thị trường các nước Hồng Kông, Đài Loan, Lào,...(sản lượng bia xuất khẩu 9 tháng đầu năm đạt hơn 20 triệu lít, tăng gấp 5 lần với cùng kỳ), bên cạnh đó nhờ thực hiện hiệu quả các chính sách, chiến lược phát triển thị trường nên sản phẩm bia Huda đang mở rộng tiêu thụ và phát triển tốt tại các thị trường TP HCM, Hà Nội, Thanh Hóa, Sơn La.

2. Về sản phẩm

Các sản phẩm công nghiệp tăng trong 09 tháng đầu năm so cùng kỳ năm trước: bia lon 116,14 triệu lít, tăng 10,14%; tôm đông lạnh 4.580 tấn, tăng 2,29%; men frit 181 nghìn tấn, tăng 1,39%; bánh làm từ bột 3.114 tấn, tăng 2,52%,..

Các sản phẩm công nghiệp có mức sản xuất giảm so cùng kỳ: Xi măng 1.614 nghìn tấn, giảm 5,17%; bia chai 73,51 triệu lít, giảm 2,13%; sợi các loại 65,79 nghìn tấn, giảm 1,89%; quần áo lót 228,8 triệu cái, giảm 12,96%; dăm gỗ 429,83 nghìn tấn, giảm 4,46%, sản xuất ô tô 75 chiếc, giảm 35,9%,...

3. Tình hình sản xuất, cung ứng điện

3.1. Sản xuất điện

Trên địa bàn tỉnh có tổng số 13 nhà máy thủy điện được bổ sung quy hoạch với tổng công suất 455,7MW và 02 dự án điện năng lượng mặt trời với tổng công suất 77MW. Trong đó:

- Có 09 nhà máy thủy điện tham gia phát điện (*A Lưới, Bình Điền, Hương Điền, Tả Trạch, A Roàng, Thượng Lộ, Alin B1, Alin B2, Rào Trăng 4*) tổng công suất 416,2MW và 01 nhà máy điện mặt trời Phong Điền công suất 35MW.

Tổng sản lượng của 10 nhà máy thủy điện và điện mặt trời trong tháng 9 năm 2020 (*wóng tính đến 30/9/2020*) là 115,244 triệu kWh. Trong đó: A Lưới 68,725 triệu kWh; Bình Điền 9,0 triệu kWh; Hương Điền 20,0 triệu kWh, Tả

trạch 6,072 triệu kWh, Thượng Lộ 0,450 triệu kWh, A Roàng 1,60 triệu kWh, Phong Điền 5,340 triệu kWh, Alin B1 0,606 triệu kWh, Alin B2 2,40 triệu kWh, Rào Trăng 4 1,000 triệu kWh và Alin Thượng 0,023 triệu kWh. Đạt tỷ lệ **124,5%** so với điện lượng cùng kỳ năm trước (*115,244/92,625 triệu kWh*).

Tổng sản lượng 9 tháng đầu năm 2020 là **510,499** triệu kWh. Đạt tỷ lệ **86,7%** so với điện lượng cùng kỳ năm trước (*510,499/588,756 triệu kWh*).

3.2. Về cung ứng điện

Tình hình cung cấp điện trong tháng ổn định.

Điện thương phẩm tháng 9 năm 2020 (*ước tính đến 30/9/2020*) đạt 150,000 triệu kWh, đạt **99,40%** so với cùng kỳ năm 2019 (150,000 /150,902 triệu kWh).

Điện thương phẩm 9 tháng đầu năm 2020 1.313 triệu kWh. Đạt tỷ lệ **97,69%** so với điện lượng cùng kỳ năm trước (*1.313 /1.344 triệu kWh*).

II. Hoạt động thương mại

1. Thương mại nội địa, giá cả

Tổng mức bán lẻ hàng hoá, dịch vụ tiêu dùng xã hội tháng 9 trên địa bàn tỉnh ước đạt khoảng 3.399,3 tỷ đồng, tăng 1,51 % so với thực hiện tháng trước, giảm 7,38% so cùng kỳ năm trước. Trong đó, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 2.639 tỷ đồng, chiếm hơn 80% tổng số, giảm khoảng 0,05% so với tháng trước và giảm 6,67 % so cùng kỳ năm trước .

Như vậy, tổng mức bán lẻ hàng hoá, dịch vụ tiêu dùng xã hội 9 tháng đầu năm ước đạt khoảng 30,802 tỷ đồng, giảm 4,78% so cùng kỳ năm trước đạt 64,1% kế hoạch năm. Trong đó, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 24,664 tỷ đồng, chiếm hơn 80% tổng số, tăng 0,14 % so cùng kỳ năm .

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9/2020 dự ước tăng 0,07 % so với tháng trước. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) 9 tháng tăng 4,2% so với cùng kỳ.

2. Xuất nhập khẩu

2.1. Xuất khẩu

Kim ngạch xuất khẩu (KNXK) hàng hóa trong tháng 09 năm 2020 ước đạt 80,08 triệu USD, tăng 1,3% so với thực hiện tháng 8/2020 và tăng 14,9% so với thực hiện tháng cùng kỳ năm 2019. Trong đó, khu vực doanh nghiệp 100% vốn trong nước ước đạt 37,4 triệu USD, giảm 2,57%; khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 42,5 triệu USD, tăng 37,9% so với cùng kỳ năm 2019.

Phần lớn các nhóm hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh trong tháng 9/2020 đều có mức tăng giảm so với cùng kỳ năm 2019, cụ thể như sau:

- Nhóm hàng nông, thủy sản: KNXK ước đạt 5,04 triệu USD, giảm 3,66% so với cùng kỳ và chiếm tỷ trọng 6,3%, trong đó: thủy sản ước đạt 4,7 triệu USD; cao su, nông sản khác ước đạt 0,2 triệu USD.

- Nhóm hàng công nghiệp chế biến: KNXK ước đạt 66,12 triệu USD, tăng 15,7% so với cùng kỳ và chiếm tỷ trọng 82,5%, trong đó: xơ, sợi dệt các loại ước đạt 14,5 triệu USD, giảm 31,5%; hàng may mặc ước đạt 48,2 triệu USD, tăng 53,9%; gỗ và sản phẩm gỗ ước 3,2 triệu USD, giảm 27,3%.

- Nhóm các hàng hóa khác như hương và bột hương, bia, rượu sa kê, hàng thủ công mỹ nghệ, bao bì xi măng,...: KNXK ước đạt 8,9 triệu USD, tăng 21,8% so với cùng kỳ năm 2019 và chiếm tỷ 11,2%.

Như vậy, tổng kim ngạch xuất khẩu (KNXK) hàng hóa trong 9 tháng đầu năm 2020 ước đạt 625.97 triệu USD, giảm 11,8% so với cùng kỳ năm 2019; ước đạt 78,2% so với chỉ tiêu kế hoạch dự kiến năm 2020 (800 triệu USD).

Thị trường xuất khẩu: Trong 09 tháng đầu năm 2020, doanh nghiệp đã xuất khẩu trên 30 quốc gia như Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc, ASEAN, Nga, Australia,... góp phần đa dạng hóa thị trường xuất khẩu.

2.2. Nhập khẩu

Dự ước kim ngạch nhập khẩu hàng hóa tháng 09 năm 2020 là 41,9 triệu USD, tăng 15,6% so với thực hiện tháng 08/2020, và tăng 7,7% so với cùng kỳ. Trong đó, khu vực doanh nghiệp 100% vốn trong nước ước đạt 22,3 triệu USD, giảm 0,8% so với cùng kỳ năm 2019; khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 19,5 triệu USD, tăng 19,6% so với cùng kỳ năm 2019.

Các mặt hàng nhập khẩu tiếp tục phục vụ cho hoạt động sản xuất, xuất khẩu của các doanh nghiệp, cụ thể:

- Nhóm hàng cần nhập khẩu: KNNK ước đạt 30,9 triệu USD, tăng 5,3% so với cùng kỳ năm 2019 và chiếm tỷ trọng 73,9%, trong đó: KNNK thủy sản ước đạt 0,29 triệu USD; nguyên phụ liệu dệt may ước đạt 29,6 triệu USD, tăng 8,3%; máy móc thiết bị dụng cụ phụ tùng ước đạt 1,01 triệu USD, giảm 44,8%

- Nhóm hàng cần kiểm soát nhập khẩu: (linh kiện phụ tùng ô tô) KNNK ước đạt 0,67 triệu USD.

- Nhóm hàng hóa khác như thạch cao, thép, hóa chất, linh kiện điện tử, nguyên phụ liệu sản xuất bia,...: KNNK ước đạt 10,2 triệu USD, tăng 16,5% so với cùng kỳ năm 2019.

Như vậy, tổng kim ngạch nhập khẩu (KNNK) hàng hóa trong 9 tháng đầu năm 2020 ước đạt 379,6 triệu USD, giảm 3,25% so với cùng kỳ năm 2019; ước đạt 75,9% so với chỉ tiêu kế hoạch dự kiến năm 2020 (500 triệu USD).

III. Hoạt động quản lý nhà nước

1. Quản lý công nghiệp

- Triển khai Bộ tiêu chí và đánh giá mức độ an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 tại nhà máy, cơ sở sản xuất công nghiệp theo Quyết định số 127/QĐ-BCĐ ngày 30/7/2020 của Ban chỉ đạo phòng chống dịch Covid - 19 tỉnh; Nắm tình

hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh; tổng hợp báo cáo tình hình thiệt hại của ngành công nghiệp do ảnh hưởng của Bão số 5.

- Tham mưu UBND tỉnh: Chương trình khuyến công tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Báo cáo UBND tỉnh về việc bổ sung quy hoạch Cụm công nghiệp-TTCN Bình Thành, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Triển khai các nhiệm vụ liên quan Đề án khảo sát, đánh giá và định hướng phát triển cụm công nghiệp giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai nhiệm vụ điều tra khảo sát năng lực sản xuất một số sản phẩm công nghiệp chủ lực theo kế hoạch của Cục Công thương địa phương.

- Triển khai công tác tổ chức Hội thi thiết kế sản phẩm thủ công mỹ nghệ năm 2020.

- Triển khai kế hoạch khuyến công địa phương, quốc gia: Thẩm định và phê duyệt các đề án khuyến công địa phương năm 2020 của Công ty TNHH MTV Viết Bảo QB và Công ty TNHH MTV nhạc cụ Tân Châu; Hướng dẫn các địa phương xây dựng kế hoạch khuyến công địa phương năm 2021; Thẩm định các đề án khuyến công quốc gia năm 2021.

- Báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 19/01/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đề án đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã nông nghiệp kiểu mới giai đoạn 2018-2020.

- Tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ thiết kế cơ sở dự án Nhà máy Kanglongda Huế - giai đoạn 1.

2. Quản lý Năng lượng

- Tham mưu UBND tỉnh về việc góp ý dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các phương án sửa đổi cơ cấu biểu giá bán lẻ điện.

- Tổ chức kiểm tra công tác quản lý chất lượng xây dựng công trình của chủ đầu tư các DA điện; kiểm tra chất lượng công trình và phòng chống lụt bão các dự án nhà máy điện trên địa bàn.

- Báo cáo Bộ Công Thương về việc đảm bảo an toàn công trình và hạ du hồ chứa thủy điện.

- Tiếp tục đôn đốc các nhà máy thủy điện và các dự án đầu tư nhà máy điện và lưới điện trên địa bàn triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn; tình hình triển khai các dự án đầu tư nhà máy điện và lưới điện trên địa bàn.

3. Quản lý về Kỹ thuật, An toàn, Môi trường

3.1. Lĩnh vực VLNCN và khoáng sản

- Yêu cầu Công ty Cổ phần Xi măng Đồng Lâm khảo sát điều kiện thời tiết đề đề xuất UBND tỉnh thay đổi thời gian nổ mìn khai thác mỏ đá vôi Phong Xuân nhằm hạn chế ảnh hưởng tới người dân.

- Tiếp tục triển khai xây dựng phần mềm báo cáo trực tuyến, cơ sở dữ liệu tập trung về hoạt động VLNCN theo Quyết định của UBND tỉnh.

- Kiểm tra nghiệm thu giai đoạn xây dựng nhà máy chế biến cát Hue Premium Silica.

- Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi và thiết kế cơ sở điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác cát trắng tại xã Phong Hiền, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Cấp phép sử dụng VLNCN tại dự án thủy điện rào trắng 3, 4; Ban quản lý Dự án giảm thiểu nguy cơ bom mìn tại tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2018-2020.

3.2. Lĩnh vực ATTP

- Ban hành văn bản chỉ đạo tăng cường công tác đảm bảo an toàn thực phẩm ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh.

- Báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về an toàn thực phẩm.

- Thông tin khẩn cấp về sản phẩm Pate Minh Chay của Công ty TNHH hai thành viên Lối sống mới đến các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm ngành Công Thương.

- Ban hành văn bản về việc tạm dừng lưu thông các sản phẩm sữa công thức Nutrilatt1 và Nutrilatt 2 do phát hiện có hàm lượng sắt và kẽm thấp hơn qui định.

- Kiểm tra các cơ sở sản xuất bánh trung thu trên địa bàn tỉnh Kế hoạch số 1749/KH-SCT ngày 31/8/2020 của Sở Công Thương.

3.3. Lĩnh vực môi trường và sản xuất sạch hơn trong công nghiệp

- Hoàn tất hồ sơ hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp năm 2020;

- Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động triển khai thực hiện Phong trào Nói không với tui ni lông sử dụng 01 lần, Phong trào Chống rác thải nhựa và Phong trào Ngày Chủ nhật xanh năm 2020.

3.4. Nhiệm vụ khác

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 172/KH-UBND, ngày 20/7/2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về phòng cháy và chữa cháy.

4. Quản lý thương mại

- Tham mưu UBND tỉnh về việc đề xuất danh mục chợ hỗ trợ đầu tư theo chương trình mục tiêu quốc gia.

- Tiếp tục triển khai công tác dự trữ hàng hóa phục vụ phòng chống bão lụt năm 2020 theo kế hoạch của UBND tỉnh.

- Kiểm tra việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid- 19 tại các chợ, siêu thị, cửa hàng, các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn tỉnh và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cửa hàng xăng dầu trên tuyến Quốc lộ 1.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Bộ tiêu chí đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch covid-19 tại trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng, cửa hàng xăng dầu trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Tiếp tục theo dõi, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh hàng ngày về tình hình cung cầu, giá cả các mặt hàng thiết yếu phục vụ phòng chống dịch Covid.

- Góp ý dự thảo Kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2021.

5. Công tác xúc tiến thương mại

- Tổ chức tham gia Hội nghị kết nối cung - cầu giữa thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phố năm 2020, diễn ra từ ngày 23/9 – 27/9/2020, tại Nhà thi đấu Thể dục thể thao Phú Thọ, số 01 đường Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh.

- Lấy ý kiến tham gia của các ngành, địa phương đối với dự thảo Quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia hoạt động xúc tiến thương mại.

- Triển khai công tác cấp quyền sử dụng con dấu thủ công mỹ nghệ Huế cho các đơn vị đủ điều kiện đợt II năm 2020 (108 sản phẩm/ mẫu sản phẩm của 5 đơn vị với 15 sản phẩm/ bộ sản phẩm); tiếp tục rà soát, tổng hợp hồ sơ đăng ký của các tổ chức, cá nhân sản xuất sản phẩm TCMN trên địa bàn đăng ký sử dụng con dấu.

6. Công tác cải cách hành chính

6.1. Tình hình xử lý hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh

- Việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ: Số lượng hồ sơ từ 01/01/2020 đến ngày 20/9/2020: 5.155 hồ sơ. Trong đó, hồ sơ đã giải quyết trả trước, đúng hạn theo quy định: 5.148 hồ sơ; 01 hồ sơ đã giải quyết quá hạn và 6 hồ sơ đang giải quyết trong hạn.

6.2. Triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC)

- Báo cáo kiểm soát thủ tục hành chính quý III/2020 theo yêu cầu của UBND tỉnh tại Công văn số 7933/UBND-KSTT ngày 01/9/2020.

- Báo cáo công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính Quý III/2020.

- Tổ chức kiểm tra công vụ đối với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Công Thương năm 2020 theo kế hoạch.

- Thường xuyên theo dõi, phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc Sở xử lý các lỗi phần mềm trên HSCV. Thông báo kịp thời đến các phòng, đơn vị (thông qua Zalo của Sở) các nhiệm vụ ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh và các nhiệm vụ quản lý điều hành gần đến hạn.

7. Công tác thanh tra, pháp chế, tiếp công dân

7.1. Công tác thanh tra, pháp chế

- Báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng quý III/2020.

- Báo cáo kết quả thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để giảm chi phí tuân thủ pháp luật quý III/2020.

- Tham mưu tổ chức Đoàn kiểm tra liên ngành giá bán điện tại Hợp tác xã dịch vụ điện nước Lăng Cô theo Quyết định của UBND tỉnh.

- Tham mưu thực hiện kế hoạch kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2020 tại Phòng Quản lý Công nghiệp và phòng Quản lý Thương mại theo Kế hoạch số 105/KH-SCT ngày 15/01/2020.

- Tham mưu thực hiện Báo cáo kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo từ ngày 16/8/2019 – 15/08/2020 theo yêu cầu của UBND tỉnh; Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg và Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 19/7/2019 theo yêu cầu của Thanh tra tỉnh; Báo cáo kết quả kiểm tra thông tin liên quan về phản ánh giá bán điện tại huyện Phú Lộc theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh.

7.2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- 0 lượt.

IV. Nhiệm vụ trọng tâm tháng 10 năm 2020

1. Về Công nghiệp

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung kế hoạch: Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án công nghiệp nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2020; Kế hoạch tổ chức Hội thi thiết kế sản phẩm thủ công mỹ nghệ năm 2020; Kế hoạch Khuyến công địa phương năm 2020.

- Phối hợp đơn vị tư vấn xây dựng ”Đề án khảo sát, đánh giá và định hướng phát triển cụm công nghiệp giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh”.

- Tiếp tục triển khai tiêu chí và đánh giá mức độ an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 tại nhà máy, cơ sở sản xuất công nghiệp theo Quyết định số 127/QĐ-BCĐ ngày 30/7/2020 của Ban chỉ đạo phòng chống dịch Covid - 19 tỉnh; Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; nắm tình hình hoạt động sản xuất các sản phẩm công nghiệp chủ lực trên địa bàn.

- Tham mưu UBND tỉnh về việc bổ sung quy dự án Nhà máy điện mặt trời Điền Hương vào quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia.

- Chỉ đạo các đơn vị quản lý vận hành lưới điện, Phòng Kinh tế thành phố/thị xã, Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện tăng cường các biện pháp về sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả trong mùa mưa.

- Báo cáo UBND tỉnh về tình hình nghiên cứu dự án điện mặt trời trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục đôn đốc các nhà máy thủy điện và các dự án đầu tư nhà máy điện và lưới điện trên địa bàn triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn; tình hình triển khai các dự án đầu tư nhà máy điện và lưới điện trên địa bàn.

- Kiểm tra tình hình thực hiện các quy định của Pháp luật về lĩnh vực Hóa chất theo kế hoạch được phê duyệt;

- Tiếp tục triển khai xây dựng phần mềm báo cáo trực tuyến, cơ sở dữ liệu tập trung về hoạt động VLNCN theo Quyết định của UBND tỉnh;

- Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động triển khai thực hiện Phong trào Nói không với tui ni lông sử dụng 01 lần, Phong trào Chống rác thải nhựa và Phong trào Ngày Chủ nhật xanh năm 2020.

2. Về Thương mại

- Tiếp tục theo dõi dự trữ hàng hóa phục vụ công tác PCLB của tỉnh.

- Tổ chức hội nghị phổ biến Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA).

- Triển khai công tác liên quan đến tổ chức tham gia Hội chợ Công Thương Kon Tum dự kiến từ ngày 23-29/10/2020 tại Quảng trường 16/3, đường Lê Hồng Phong, thành phố Kontum.

- Phối hợp với huyện Phú Vang tổ chức Hội nghị kết nối tiêu thụ nông sản và sản phẩm làng nghề gắn với phát triển du lịch tại huyện Phú Vang năm 2020 (nếu tình hình dịch bệnh được kiểm soát)

- Triển khai công tác Hỗ trợ kết nối một số sản phẩm nông sản, đặc sản, sản phẩm OCOP vào các Siêu thị trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là tình hình sản xuất Công nghiệp – Hoạt động thương mại tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2020 của ngành Công Thương tỉnh Thừa Thiên Huế./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- Vụ TTTN; Cục CTĐP; Vụ KH;
- Sở KH & ĐT tỉnh TTH;
- Sở Công Thương các tỉnh MT-TN;
- GD, các PGĐ Sở;
- Các phòng và đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC